

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN LAI VUNG**

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019

ĐỀ KIỂM TRA MÔN: NGỮ VĂN – Lớp 7

Ngày kiểm tra: 09/5/2019

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm – mỗi câu 0,25 điểm) – Mã đề: 167

A. PHẦN VĂN BẢN (2,0 điểm)

Câu 1: Các câu văn sau đây chứng minh cho điều gì?

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, (Ngữ văn 7, tập hai)

- A. Chứng minh truyền thống yêu nước của nhân dân ta theo dòng thời gian lịch sử
- B. Chứng minh sức mạnh to lớn của lòng yêu nước
- C. Chứng minh thế lực hùng mạnh của dân ta khi chống giặc ngoại xâm
- D. Chứng minh sự đoàn kết dân tộc tạo nên sức mạnh chiến thắng giặc ngoại xâm

Đọc kỹ đoạn trích sau để trả lời cho các câu hỏi từ câu 2 đến câu 5:

Câu chuyện có lẽ chỉ là một câu chuyện hoang đường, song không phải là không có ý nghĩa. Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài. [...] (Ngữ văn 7, tập hai)

Câu 2: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào?

- A. Sống chết mặc bay
- B. Đức tính giản dị của Bác Hồ
- C. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta
- D. Ý nghĩa văn chương

Câu 3: Tác giả của văn bản đó là ai?

- A. Phạm Văn Đồng
- B. Hồ Chí Minh
- C. Phạm Duy Tốn
- D. Hoài Thanh

Câu 4: Từ “cốt yếu” trong câu: “Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài” có nghĩa là gì?

- A. Duy nhất
- B. Một phần
- C. Tất cả
- D. Cái chính, cái quan trọng nhất

Câu 5: Nội dung chính của đoạn văn trên thể hiện điều gì?

- A. Câu chuyện ấy rất có ý nghĩa
- B. Nguồn gốc quan trọng nhất của văn chương
- C. Đó là một câu chuyện hoang đường
- D. Nguồn gốc duy nhất của văn chương

Đọc kỹ đoạn trích sau để trả lời cho các câu hỏi từ câu 6 đến câu 8:

Bấy giờ ai nấy ở trong đình, đều nôn nao sợ hãi. Thốt nhiên một người nhà quê, mình mẩy lấm láp, quần áo ướt đầm, tất tả chạy xông vào thở không ra lời:

- Bẩm... quan lớn...đê vỡ mất rồi!

Quan lớn đỏ mặt tía tai, quay ra quát rằng:

- Đê vỡ rồi!...Đê vỡ rồi, thời ông cách cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày! Có biết không?... Linh đâu? Sao bay dám để nó chạy xông xộc vào đây như vậy? Không còn phép tắc gì nữa à? (Ngữ văn 7, tập hai)

Câu 6: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào?

- A. Ý nghĩa văn chương
- B. Đức tính giản dị của Bác Hồ
- C. Sống chết mặc bay
- D. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta

Câu 7: Tác giả của văn bản đó là ai?

- A. Hồ Chí Minh
- B. Phạm Văn Đồng
- C. Phạm Duy Tốn
- D. Hoài Thanh

Câu 8: Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Thái độ của mọi người trong đình khi nghe đê vỡ
- B. Sự hống hách, vô trách nhiệm, vô lương tâm của tên quan phụ mẫu
- C. Cảnh người dân hộ đê cực nhọc, vất vả
- D. Nỗi sợ hãi của người dân và anh lính hầu khi đê vỡ

B. PHẦN TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)

Câu 9: Câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” rút gọn thành phần nào?

- A. Chủ ngữ
- B. Chủ ngữ và vị ngữ
- C. Vị ngữ
- D. Trạng ngữ

Câu 10: Trong câu in đậm dưới đây, thành phần nào được lược bỏ?

- Bao giờ cậu đi Hà Nội?
- Ngày mai.

- A. Chủ ngữ
- B. Chủ ngữ - vị ngữ
- C. Trạng ngữ
- D. Vị ngữ

Câu 11: Trong các câu sau đây, câu nào là câu chủ động?

- A. Lan được mẹ tặng một chiếc áo đẹp.
- B. Ngôi nhà bị đất đá vùi lấp.
- C. Thuyền bị gió làm lật.
- D. Nhà vua truyền ngôi cho cậu bé.

Câu 12: Người nói (viết) thường tách trạng ngữ thành câu riêng nhằm mục đích gì?

- A. Để nhấn mạnh, chuyển ý hoặc thể hiện những cảm xúc nhất định
- B. Làm cho câu ngắn gọn hơn
- C. Làm cho quan hệ ý nghĩa giữa chủ ngữ và vị ngữ được chặt chẽ
- D. Làm cho nội dung của câu dễ hiểu hơn

Câu 13: Câu tục ngữ “Học ăn, học nói, học gói, học mở” thuộc loại câu nào?

- A. Câu nghi vấn
- B. Câu rút gọn
- C. Câu đặc biệt
- D. Câu đơn bình thường

Câu 14: Câu đặc biệt được in đậm sau đây dùng để làm gì?

Một đêm mùa xuân. Trên dòng sông êm ả, cái đò cũ của bác tài Phán từ từ trôi.
(Nguyễn Hồng)

- A. Xác định thời gian, nơi chốn diễn ra sự việc được nói đến trong câu
- B. Bộc lộ cảm xúc
- C. Gọi đáp
- D. Liệt kê, thông báo về sự tồn tại của sự vật, hiện tượng

Câu 15: Trong các câu sau, câu nào không phải là câu bị động?

- A. Em được mọi người yêu mến.
- B. Em được cô giáo khen ngoan.
- C. Tay em bị đau.
- D. Con chuột bị con mèo cắn.

Câu 16: Trạng ngữ được in đậm trong câu sau đây dùng để làm gì?

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít.
(Vũ Tú Nam)

- A. Xác định nguyên nhân diễn ra sự việc nêu trong câu
- B. Xác định nơi chốn diễn ra sự việc nêu trong câu
- C. Xác định thời gian diễn ra sự việc nêu trong câu
- D. Xác định cách thức diễn ra sự việc nêu trong câu

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Tập làm văn: Hãy giải thích ý nghĩa của câu tục ngữ: “Thất bại là mẹ thành công”.

---HẾT---

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN LAI VUNG

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019

ĐỀ KIỂM TRA MÔN: NGỮ VĂN – Lớp 7

Ngày kiểm tra: 09/5/2019

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm – mỗi câu 0,25 điểm) – Mã đề: 285

A. PHẦN VĂN BẢN (2,0 điểm)

Đọc kỹ đoạn trích sau để trả lời cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 3:

Câu chuyện có lẽ chỉ là một câu chuyện hoang đường, song không phải là không có ý nghĩa. Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài. [...]
(Ngữ văn 7, tập hai)

Câu 1: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào?

- A. Sông chết mặc bay
B. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta
C. Ý nghĩa văn chương
D. Đức tính giản dị của Bác Hồ

Câu 2: Tác giả của văn bản đó là ai?

- A. Phạm Duy Tôn B. Hồ Chí Minh C. Phạm Văn Đồng D. Hoài Thanh

Câu 3: Nội dung chính của đoạn văn trên thể hiện điều gì?

- A. Nguồn gốc duy nhất của văn chương
B. Câu chuyện ấy rất có ý nghĩa
C. Nguồn gốc quan trọng nhất của văn chương
D. Đó là một câu chuyện hoang đường

Đọc kỹ đoạn trích sau để trả lời cho các câu hỏi từ câu 4 đến câu 6:

Ấy, trong khi quan lớn ù ván bài to như thế, thì khắp mọi nơi miền đó, nước tràn lên lán, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết; kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn, lênh đênh mặt nước, chiếc bóng bơ vơ, tình cảnh thảm sầu, kể sao cho xiết!
(Ngữ văn 7, tập hai)

Câu 4: Đoạn văn trên trích từ văn bản nào?

- A. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta
B. Đức tính giản dị của Bác Hồ
C. Sông chết mặc bay
D. Ý nghĩa văn chương

Câu 5: Tác giả của văn bản đó là ai?

- A. Hoài Thanh B. Phạm Văn Đồng C. Phạm Duy Tôn D. Hồ Chí Minh

Câu 6: Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Nỗi sợ hãi của người dân khi đê vỡ
B. Cảnh đê vỡ, nhân dân lâm vào tình trạng thảm sầu
C. Nguy cơ vỡ đê và sự chống chọi của người dân
D. Cảnh đê vỡ, nước tràn lên lán

Đọc kỹ đoạn trích sau để trả lời cho các câu hỏi từ câu 7 đến câu 8:

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,
(Ngữ văn 7, tập 2)

Câu 7: Các câu văn trên chứng minh cho điều gì?

- A. Chứng minh sức mạnh to lớn của lòng yêu nước
B. Chứng minh truyền thống yêu nước của nhân dân ta
C. Chứng minh thế lực hùng mạnh của dân ta khi chống giặc ngoại xâm
D. Chứng minh sự đoàn kết dân tộc tạo nên sức mạnh chiến thắng giặc ngoại xâm

Câu 8: Tác giả chứng minh điều đó theo trình tự nào?

- A. Không theo một trình tự nào
B. Theo không gian
C. Nhân vật quan trọng được nêu trước
D. Theo dòng thời gian lịch sử

B. PHẦN TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)

Câu 9: Trạng ngữ được in đậm trong câu dưới đây dùng để làm gì?

Trong khoang thuyền, dàn nhạc gồm đàn tranh, đàn nguyệt, tì bà, nhị, đàn tam.

(*Ca Huế trên sông Hương*, Hà Ánh Minh)

- A. Xác định nơi chốn diễn ra sự việc nêu trong câu
B. Xác định nguyên nhân diễn ra sự việc nêu trong câu
C. Xác định thời gian diễn ra sự việc nêu trong câu
D. Xác định cách thức diễn ra sự việc nêu trong câu

Câu 10: Trong các câu sau đây, câu nào là câu đặc biệt?

- A. Mưa rất to.
B. Hoa sim!
C. Trên cao, bầu trời trong xanh.
D. Lan được đi tham quan nhiều nơi.

Câu 11: Trong những câu sau, câu nào là câu rút gọn?

- A. Tất đất tất vàng.
B. Uống nước nhớ nguồn.
C. Anh em như thể tay chân.
D. Người ta là hoa là đất.

Câu 12: Đoạn văn sau đây có mấy câu đặc biệt?

Than ôi! Sức người khó lòng địch nổi với sức trời! Thế đê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất.

(Ngữ văn 7, tập hai)

- A. Bốn câu
B. Hai câu
C. Một câu
D. Ba câu

Câu 13: Khi ngụ ý hành động, đặc điểm nói trong câu là của chung mọi người thì người ta lược bỏ thành phần nào của câu?

- A. Trạng ngữ
B. Vị ngữ
C. Chủ ngữ và vị ngữ
D. Chủ ngữ

Câu 14: Trong các câu sau, câu nào là câu bị động?

- A. Tất cả cánh cửa chùa được người ta làm bằng gỗ lim.
B. Người ta làm tất cả cánh cửa chùa bằng gỗ lim.
C. Lan bị ngã.
D. Bạn Nam được giải Nhất trong kì thi học sinh giỏi.

Câu 15: Xác định trạng ngữ trong câu văn sau:

Cối xay tre nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay nắm thóc.

(Thép Mới)

- A. từ nghìn đời nay
B. xay nắm thóc
C. nặng nề quay
D. Cối xay tre

Câu 16: Câu đặc biệt: “Chị An ơi!” được dùng để làm gì?

- A. Gọi đáp
B. Bộc lộ cảm xúc
C. Liệt kê, thông báo về sự tồn tại của sự vật, hiện tượng
D. Nêu lên thời gian, nơi chốn diễn ra sự việc được nói đến trong đoạn

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Tập làm văn: Hãy giải thích ý nghĩa của câu tục ngữ: “*Thất bại là mẹ thành công*”.

---Hết---

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019
HUYỆN LAI VUNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN – Lớp 7

Ngày kiểm tra: 09/5/2019

Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang.

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

B. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm – mỗi câu đúng 0,25 điểm)

Mã đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
167	A	D	D	D	B	C	C	B	A	B	D	A	B	A	C	C
285	C	D	C	C	C	B	B	D	A	B	B	D	D	A	A	A

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Tập làm văn: Hãy giải thích ý nghĩa của câu tục ngữ: “ <i>Thất bại là mẹ thành công</i> ”.	6,0
a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Bài viết có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài nêu được điều cần giải thích và gợi ra phương hướng giải thích. Thân bài lần lượt trình bày các nội dung giải thích. Kết bài nêu ý nghĩa của điều được giải thích đối với mọi người, bản thân.	0,25
b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Giải thích câu tục ngữ: “Thất bại là mẹ thành công”	0,25
c. Triển khai vấn đề:	
- Dẫn dắt vấn đề. - Giới thiệu câu tục ngữ : “Thất bại là mẹ thành công” và ý nghĩa của nó: trải qua khó khăn, thậm chí thất bại mới có thể dẫn đến thành công.	0,5

NỘI DUNG	ĐIỂM
<p>- Giải thích:</p> <p>+ Nghĩa đen: “Thất bại” là những vấp ngã, khó khăn trong công việc và cuộc sống; là công việc đạt kết quả không như ta mong muốn.</p> <p>“Thành công” là đạt được kết quả như ta mong muốn, công việc hoàn thành tốt đẹp.</p> <p>“ Mẹ”: là người sinh ra con, tạo nên con.</p> <p>+ Nghĩa bóng: Có lẽ mỗi con người chúng ta ai cũng đã từng trải qua một lần thất bại. Nếu con người biết vượt qua sự thất bại ấy thì đó là con đường dẫn đến thành công.</p> <p>- Tại sao nói “Thất bại là mẹ thành công”? Vì sau mỗi lần thất bại, con người đem vấn đề của mình ra phân tích, tìm nguyên nhân. Từ đó họ sẽ có nhiều kinh nghiệm,...</p> <p>- Khi đối mặt với thất bại, con người thường có hai cách phản ứng khác nhau:</p> <p>. Nản chí, bỏ cuộc (hậu quả ra sao?).</p> <p>. Có ý chí, tìm cách vượt qua thất bại, khó khăn đó (kết quả như thế nào?).</p>	4,0
<p>Ý nghĩa của câu tục ngữ đối với mọi người, đối với bản thân.</p>	0,5
<p>d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ.</p>	0,25
<p>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu</p>	0,25

--- HẾT---